

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2022/HS -ST
Ngày 14 - 9 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm (tại điểm cầu trung tâm) gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chiều.

Ông Tạ Văn Nhật.

- Thư ký phiên tòa (tại điểm cầu trung tâm): Bà Đặng Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

Hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Trí Tuân - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa (tại điểm cầu trung tâm): Ông Ngô Anh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội và tại điểm cầu thành phần là Trại tạm giam số 01 Công an Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 81/2022/TLST - HS ngày 22 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2022/QĐXXST - HS ngày 30 tháng 8 năm 2022 đối với:

- Bị cáo (tại điểm cầu thành phần): Lê Đại B, sinh năm 1997 tại huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; ĐKKHKT và cư trú: Cụm 3, xã T, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị B; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 25/4/2019, bị Công an quận Bắc Từ Liêm xử phạt hành chính 7.500.000 đồng về hành vi tàng trữ đồ chơi nguy hiểm, đã nộp tiền phạt ngày 03/5/2019; theo danh chỉ bản số 118 lập ngày 25/3/2022 của Công an huyện Đan Phượng; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an Thành phố Hà Nội; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (tại điểm cầu thành phần):* Anh Lê Anh B, sinh năm 1992; nơi cư trú: Cụm 3, xã T, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

- *Người làm chứng (tại điểm cầu thành phần):* Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1975; nơi cư trú: Cụm 13, xã T, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:*

+ Ông Đặng Minh Tuấn, Cán bộ Trại tạm giam số 1, Công an Thành phố Hà Nội.

+ Ông Nguyễn Mạnh Tùng, Cán bộ Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 40 phút, ngày 09/3/2022, Lê Đại B đang ở nhà thì nhận được cuộc gọi điện thoại từ số 0868.719.374 của một nam giới không quen biết đến số 0977.950.261 của B hỏi mua một chỉ ma túy Ketamine. B đồng ý nói giá là 3.000.000 đồng và hẹn đến khu vực cổng trường Trung học phổ thông Tân Lập để giao ma túy và nhận tiền. Sau đó, B điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, BKS 29X3-030.64 đến khu vực bến xe xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy Ketamine với giá 2.500.000 đồng. Khoảng 13 giờ 35 phút cùng ngày, B cầm túi ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe máy đi đến điểm hẹn để giao ma túy thì bị Công an huyện Đan Phượng bắt quả tang, người thanh niên mua ma túy đã bỏ chạy. Vật chứng thu giữ trên tay trái của B 01 túi nilong màu trắng (B khai là ma túy); 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, BKS 29X3-030.64 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen xám, đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim số 0977950261.

Tại bản kết luận giám định số 1608/KL-KTHS ngày 16/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,997 gam.

Bản cáo trạng số 84/CT- VKS - ĐP ngày 19/8/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Lê Đại B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Đại B đã khai nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lê Đại B đủ yếu tố cấu thành tội phạm như bản cáo trạng đã nêu, đề

ng nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Đại B từ 25 tháng đến 28 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ để khẳng định: Nhằm thu lợi bất chính nên ngày 09/3/2022, Lê Đại B đến khu vực bến xe xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy loại Ketamine với giá 2.500.000 đồng, mục đích để bán cho một người có số điện thoại 0868.719.374 mà trước đó đã gọi điện thoại hỏi mua của B 01 chỉ Ketamine với giá 3.000.000 đồng. Khoảng 13 giờ 35 phút cùng ngày, B mang 01 gói ma túy loại Ketamine khối lượng 0,997 gam và điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, BKS 29X3-030.64 đến cổng trường Trung học phổ thông Tân Lập, huyện Đan Phượng để giao ma túy và nhận tiền thì bị Công an huyện Đan Phượng bắt giữ cùng vật chứng.

Hành vi mua ma túy để bán lại cho người khác kiếm lời như nêu trên của bị cáo Lê Đại B đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo theo tội danh và viện dẫn điều luật là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với xã hội nhưng do mục đích kiếm tiền bất chính nên đã thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm khác, gây ra các tệ nạn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Cơ quan nhà nước xử phạt vi phạm hành chính nhưng không sửa chữa nay lại phạm tội. Do đó, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, để xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có tài sản, hành vi chưa được hưởng lợi bất chính. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Quá trình điều tra, bị cáo Lê Đại B khai mua ma túy của một người thanh niên không quen biết khoảng 30 tuổi ở khu vực bên xe xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội và người hỏi mua ma túy của B là nam giới không quen biết. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không làm rõ được nhân thân của những người trên nên không có cơ sở để xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/8/2022):

+ 01 (một) bao gói sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự CATP Hà Nội được niêm phong theo quy định, còn nguyên niêm phong, xét đây là số ma túy đã thu giữ của Lê Đại B, là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen đã qua sử dụng, BKS 29X3 - 030.64, số máy: JC43E - 6192601, số khung: RLHJC4321BY261609, thu giữ của bị cáo B, xét đây là phương tiện thuộc sở hữu của anh Lê Anh B (anh trai bị cáo B) cho bị cáo mượn. Khi cho mượn xe anh Ban không biết B sử dụng làm phương tiện đi mua bán ma túy, nên trả lại chiếc xe trên cho anh Ban là có căn cứ.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen xám, đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim số 0977.950.261 mặt màn hình bị vỡ, nứt. Đây là phương tiện bị cáo Lê Đại B dùng để liên lạc khi mua bán ma túy, nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Đại B **25** (hai mươi lăm) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 09/3/2022.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói (bên trong đựng ma túy) sau giám định đã được Phòng kỹ thuật hình sự CATP Hà Nội niêm phong theo quy định, còn nguyên niêm phong.

+ Trả lại anh Lê Anh B 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, BKS 29X3-030.64; số máy: JC43E - 6192601; số khung: RLHJC4321BY261609, đã qua sử dụng.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen xám, đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim số 0977.950.261 mặt màn hình bị vỡ, nứt.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Đại B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lê Đại B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Lê Văn B có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Ph- ợng;
- Công an huyện Đan Ph- ợng;
- CCTHADS huyện Đan Ph- ợng;
- Bị cáo, người liên quan;
- L- u hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Duy H- ng

